TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 23 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Phương Th, sinh năm 1987.
Trú tại: Số M/ZX, đường TH, phường Hthành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Phạm Sơn T, sinh năm 1987.
HKTT: Số Y, đường HL, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ: Số B, đường NT, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Phạm Đỗ Tùng L, sinh ngày 25/6/2016.
Người đại diện hợp pháp cho cháu Lâm: Chị Đỗ Phương Th - Mẹ đẻ cháu L.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được nghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Phương Th và anh Phạm Sơn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Phương Th và anh Phạm Sơn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Phạm Đỗ Tùng L, sinh ngày 25/6/2016 cho chị Đỗ Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lâm đủ 18 tuổi. Anh Phạm Sơn T đóng góp tiền nuôi con chung là 1.000.000đ/1 tháng, thời hạn đóng góp tính từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Anh Tùng được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Thanh cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Tùng trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Kể từ ngày chị Th có đơn thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, nếu anh T không chịu thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Phương Th tự nguyện chịu cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0000313 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Hoàn trả chị Th 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí thừa.

Anh Phạm Sơn T phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí về tiền cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp H;
- UBND phường H
(Đăng ký số 15 ngày 27/4/2016);
- Chi cục THADS Tp H;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý